TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 08/2021/QĐDS-ST
Ngày: 23-12-2021
V/v yêu cầu tuyên bố
một người là đã chết.

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người là đã chết

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ toạ phiên họp: Bà Trần Thị Minh Cúc - Thẩm phán

Thư ký phiên họp: Bà Phan Thị Quỳnh Như - Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên họp: Lê Thanh Tráng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 120/2021/TLST-DS ngày 09 tháng 7 năm 2021, về việc "Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết", theo Quyết định mở phiên họp số: 120/2021/QĐST-DS ngày 07 tháng 12 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên họp số 120/2021/QĐST – DS ngày 16 tháng 12 năm 2021, gồm những người tham gia tố tụng:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*: Ông Phan Quang T, sinh năm 1966; Địa chỉ: Số 59 T, tổ 31 phường C, quận T, thành phố Đ. (Có mặt)

- *Người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết:* Ông Phan Quang S, sinh năm 1946; Nơi cư trú cuối cùng: Số 59 T, tổ 31 phường C, quận T, thành phố Đ.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1942;

+ Ông Phan Quang T2, sinh năm 1972;

+ Bà Phan Thị Thuỳ L, sinh năm 1975;

Cùng địa chỉ: Số 59 T, tổ 31 phường C, quận T, thành phố Đ.

+ Bà Phan Thị Mỹ D, sinh năm 1977; Địa chỉ: K478/28 Đ, phường C, quận T, thành phố Đ.

Người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan của bà Nguyễn Thị T1, ông Phan Quang T2, bà Phan Thị Thuỳ L, bà Phan Thị Mỹ D là ông Phan Quang T, sinh năm 1966; Địa chỉ: Số 59 T, tổ 31 phường C, quận T, thành phố Đ. (Có mặt)

NỘI DUNG SỰ VIỆC:

Ông Phan Quang S, sinh năm 1946 sinh sống cùng với gia đình tại địa chỉ số 59 T, tổ 31 phường C, quận T, thành phố Đ, bao gồm ông Phan Quang Q, sinh năm 1906 (chết) là bố ông S; bà Nguyễn Thị Q1, sinh năm 1911 (chết) là mẹ ông S; bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1942 là vợ ông S; các con của ông Phan Quang S và bà Nguyễn Thị T1 là ông Phan Quang T, sinh năm 1966, ông Phan Quang T2, sinh năm 1972, bà Phan Thị Thuỳ L, sinh năm 1975 và bà Phan Thị Mỹ D, sinh năm 1977. Đến năm 1977, ông S bỏ đi khỏi địa chỉ nêu trên, đến nay không có tin tức gì. Gia đình ông S đã tiến hành tìm kiếm nhiều nơi nhưng không biết được ông S ở đâu, còn sống hay đã chết. Do đó, ông Phan Quang T yêu cầu Tòa án giải quyết tuyên bố ông Phan Quang S là đã chết.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê phát biểu ý kiến về thành phần tham gia phiên họp, việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung: Theo lời khai của ông Phan Quang T, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ, tài liệu do đương sự cung cấp và Tòa án thu thập có căn cứ để xác định ông Phan Quang T yêu cầu tuyên bố ông Phan Quang S là đã chết là có căn cứ. Đề nghị Tòa án căn cứ điểm d khoản 1 Điều 71 Bộ luật dân sự và Điều 393 Bộ luật tố tụng dân sự chấp nhận yêu cầu của ông Phan Quang T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viên kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Thanh Khê nhận định:

[1] Ông Phan Quang S, sinh năm 1946 sinh sống cùng với gia đình tại địa chỉ số 59 T, tổ 31 phường C, quận T, thành phố Đ, bao gồm ông Phan Quang Q, sinh năm 1906 (chết) là bố ông S; bà Nguyễn Thị Q1, sinh năm 1911 (chết) là mẹ ông S; bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1942 là vợ ông S; các con của ông Phan Quang S và bà Nguyễn Thị T1 là ông Phan Quang T, sinh năm 1966, ông Phan Quang T2, sinh năm 1972, bà Phan Thị Thuỳ L, sinh năm 1975 và bà Phan Thị Mỹ D, sinh năm 1977. Đến năm 1977, ông S bỏ đi khỏi địa chỉ nêu trên, đến nay không có tin tức gì. Gia đình ông S đã tiến hành tìm kiếm nhiều nơi nhưng không biết được ông S ở đâu, còn sống hay đã chết.

Theo xác nhận của Công an phường C, UBND phường C và tổ trưởng tổ 31 phường C, quận T, thành phố Đ ngày 02 tháng 7 năm 2021 thể hiện, lời khai của ông T về thời điểm ông S bỏ nhà đi từ năm 1997 cho đến nay là có căn cứ. Quá trình giải quyết đơn yêu cầu, ngày 27 tháng 7 năm 2021, Toà án nhân dân quận

Thanh Khê đã ra Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết đối với ông Phan Quang S và đăng trên Báo nhân dân trong 03 số liên liếp (ngày 07, 08, 09 tháng 8 năm 2021) và được phát trên Đài truyền hình Việt Nam (VTV8) 03 lần trong 03 ngày liên tiếp (ngày 05, 06, 07 tháng 8 năm 2021) và đăng trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân. Tuy nhiên, đến nay đã quá 4 tháng, hết thời hạn thông báo nhưng vẫn không có tin tức xác thực về ông Phan Quang S. Xét yêu cầu của ông Phan Quang T về việc yêu cầu tuyên bố ông Phan Quang S là đã chết là có cơ sở phù hợp với Điều 71 của Bộ luật dân sự, khoản 4 Điều 27, Điều 393 của Bộ luật tố tụng dân sự nên chấp nhận.

[2] Lệ phí giải quyết việc dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 (V/v quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án), thì lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000đ (*Ba trăm nghìn* đồng) ông Phan Quang T phải chịu nhưng được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0009398 ngày 09 tháng 7 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

[3] Về chi phí tố tụng: Chi phí cho việc thông báo tìm kiếm thông tin về người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết do người yêu cầu chịu và đã tự nguyện thanh toán xong cho các phương tiện thông tin đại chúng.

Từ những nhận định trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 367, 370 và 393 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điểm d khoản 1 Điều 71, Điều 72 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận đơn yêu cầu của ông Phan Quang T về việc yêu cầu tuyên bố ông Phan Quang S là đã chết.

1. Tuyên bố: Ông Phan Quang S, sinh năm 1946; Nơi cư trú cuối cùng: Số 59 T, tổ 31 phường C, quận T, thành phố Đ là đã chết. Ngày chết của ông Phan Quang S được xác định là ngày 23 tháng 12 năm 2021.

Khi quyết định của Tòa án tuyên bố một người đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân khác của người đó được giải quyết như đối với người đã chết. Quan hệ tài sản của người bị Tòa án tuyên bố là đã chết được giải quyết như đối với người đã chết; Tài sản của ông Phan Quang S (nếu có) được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: 300.000đ (*Ba trăm nghìn* đồng) ông Phan Quang T phải chịu nhưng được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên

lai thu số 0009398 ngày 09 tháng 7 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

Chi phí cho việc thông báo tìm kiếm ông Phan Quang S trên các phương tiện thông tin đại chúng là 3.900.000 đồng (gồm: 3.000.000đ trên báo Nhân dân và 900.000đ tại Trung tâm Truyền hình Việt Nam khu vực Miền Trung – Tây Nguyên (VTV8), ông Phan Quang T phải chịu.

Báo cho người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị quyết định theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Thanh Khê;
- Chi cục THADS quận Thanh Khê;
- UBND phường Chính Gián;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Thị Minh Cúc